TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 02 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 295/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023 giữa

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Vũ T** - Sinh năm 1985
Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

- Bị đơn: Ông **Đoàn Minh T1** - Sinh năm 1987
Địa chỉ: Khu phố x, thị trấn P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Vũ T và ông Đoàn Minh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Đoàn Minh T1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Đoàn Minh Đức T2, sinh ngày 18-10-2015.

Bà Trần Thị Vũ T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Đoàn Minh T1 không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Vũ T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000973 ngày 24-11-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị Vũ T 150.000đ tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND TT. P1;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Bình